

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mô hình tổ chức, cơ cấu
của Học viện Ngân hàng**

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 156 /2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ Trường đại học;

Xét đề nghị của Giám đốc Học viện Ngân hàng và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Học viện Ngân hàng (gọi tắt là Học viện) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước), có chức năng đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực về lĩnh vực kinh tế, tài chính - ngân hàng ở bậc trung cấp, cao đẳng, đại học, sau đại học và các ngành nghề khác khi được cấp có thẩm quyền cho phép; tổ chức nghiên cứu khoa học và tư vấn về lĩnh vực kinh tế, tài chính – ngân hàng.

2. Học viện có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng mở tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng; có trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt các đề án, dự án, quy hoạch, kế hoạch về phát triển dài hạn của Học viện; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Xây dựng chương trình, giáo trình, kế hoạch giảng dạy và học tập đối với các ngành nghề được phép đào tạo trên cơ sở chương trình khung do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; xây dựng hệ thống chuyển đổi tín chỉ với các cơ sở đào tạo khác.

3. Xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch tuyển sinh hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức tuyển sinh, đào tạo, công nhận tốt nghiệp và cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học thuộc các ngành nghề được phép đào tạo theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức đào tạo nguồn nhân lực có trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học chính quy, không chính quy và sau đại học trong phạm vi các ngành nghề được phép đào tạo; phát hiện và bồi dưỡng nhân tài trong đội ngũ công chức, viên chức và người học của Học viện.

5. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; gắn nghiên cứu khoa học với đào tạo; tổ chức triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ vào thực tiễn hoạt động của Học viện nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của Học viện.

6. Được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; chuyển giao, chuyển nhượng kết quả hoạt động khoa học và công nghệ; bảo vệ lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân trong hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ của Học viện theo quy định của pháp luật.

7. Hợp tác, liên kết với các trường, các cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học, các tổ chức ở trong nước và nước ngoài để không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo và giảng dạy của Học viện theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức đánh giá chất lượng giáo dục và chịu sự kiểm định chất lượng giáo dục của cơ quan có thẩm quyền; xây dựng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng của Học viện; tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của Học viện.

9. Xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu về đội ngũ công chức, viên chức, các hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ và hợp tác của Học viện, về quá trình học tập và phát triển sau tốt nghiệp của người học; tham gia dự báo nhu cầu nguồn nhân lực trong lĩnh vực đào tạo của Học viện.

10. Tổ chức các hoạt động dịch vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao của Học viện theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý và xây dựng đội ngũ giảng viên của Học viện đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng theo tiêu chuẩn quy định để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

12. Quản lý biên chế, tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức và người lao động; thực hiện các chế độ chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động và quản lý người học của Học viện theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch công tác của Ngân hàng Nhà nước.

14. Quản lý, sử dụng nhà đất, tài chính, tài sản, ngân sách được phân bổ và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ trường Đại học và được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước giao.

Điều 3. Mô hình tổ chức, cơ cấu của Học viện

1. Hội đồng Học viện.

2. Ban Giám đốc, gồm: Giám đốc và các Phó giám đốc.

3. Hội đồng khoa học và đào tạo, các Hội đồng tư vấn do Giám đốc thành lập.

4. Các Phòng chức năng, gồm:

a) Văn phòng.

b) Phòng Tổ chức cán bộ.

c) Phòng Đào tạo.

d) Phòng Tài chính - Kế toán.

đ) Phòng Quản trị .

e) Phòng Thanh tra - Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục (gọi tắt là Phòng Thanh tra - Khảo thí).

g) Phòng Quản lý người học.

h) Tạp chí Khoa học và đào tạo ngân hàng.

i) Trạm Y tế.

Trạm Y tế được sử dụng con dấu riêng theo quy định để giao dịch trong phạm vi công tác chuyên môn.

5. Các khoa:

- a) Khoa Lý luận chính trị.
- b) Khoa Sau đại học.
- c) Khoa Tại chức.
- d) Khoa Kế toán - Kiểm toán.
- đ) Khoa Tài chính.
- e) Khoa Ngân hàng.
- g) Khoa Quản trị kinh doanh.
- h) Khoa Hệ thống thông tin quản lý.
- i) Khoa Ngoại ngữ.

6. Các bộ môn:

- a) Bộ môn Kinh tế.
- b) Bộ môn Luật.
- c) Bộ môn Toán.
- d) Bộ môn Giáo dục Thể chất - Quốc phòng.

7. Các Trung tâm và Cơ sở đào tạo:

- a) Trung tâm Đào tạo - Bồi dưỡng.
- b) Trung tâm Thông tin – Thư viện.
- c) Trung tâm Đào tạo và Hợp tác quốc tế.
- d) Trung tâm thực hành.
- e) Trung tâm hỗ trợ đào tạo.
- g) Trung tâm Tài chính vi mô.
- h) Cơ sở đào tạo Sơn Tây.

Các Trung tâm và Cơ sở đào tạo có con dấu để giao dịch theo quy định của pháp luật.

8. Các đơn vị trực thuộc:

- a) Viện Nghiên cứu khoa học ngân hàng.
- b) Phân viện Bắc Ninh.
- c) Phân viện Phú Yên.

Các đơn vị trực thuộc có con dấu và tài khoản riêng để giao dịch theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam.

10. Các đoàn thể và tổ chức xã hội.

Giám đốc Học viện có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể cho Hội đồng khoa học và đào tạo, Hội đồng tư vấn, các Phòng chức năng và tương đương, Khoa, Bộ môn, Trung tâm và Cơ sở đào tạo; sắp xếp, bố trí công chức, viên chức, giảng viên, nghiên cứu viên theo đúng cơ cấu chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ; ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc; xây dựng Quy chế hoạt động của Học viện trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt trước khi ký ban hành.

Điều 4. Lãnh đạo Học viện

1. Hội đồng Học viện là tổ chức chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng hoạt động của Học viện, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho Học viện, gắn Học viện với cộng đồng và xã hội, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục.

2. Giám đốc Học viện là người đại diện theo pháp luật của Học viện; chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý và điều hành các hoạt động của Học viện theo Quyết định này và Điều lệ Trường Đại học. Giúp việc Giám đốc có một số Phó Giám đốc. Giám đốc và các Phó Giám đốc do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc:

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Học viện được quy định tại Điều 2, Điều 3, Điều 4 và chịu trách nhiệm trước Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Học viện;

b) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Học viện và áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

c) Ký các văn bản hành chính theo thẩm quyền.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Giám đốc:

a) Chấp hành sự phân công của Giám đốc; giúp Giám đốc chỉ đạo, điều hành một số lĩnh vực công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách;

b) Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được uỷ nhiệm (bằng văn bản) thay mặt Giám đốc điều hành, giải quyết các công việc, chịu trách nhiệm về các công việc đã giải quyết và phải báo cáo lại khi Giám đốc có mặt.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 433/QĐ-NHNN ngày 16/3/2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện và Quyết định số 757/QĐ-NHNN ngày 19/4/2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi Điều 3 Quyết định số 433/QĐ-NHNN ngày 16/3/2012.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Học viện Ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc NHNN;
- BLĐ NHNN;
- Lưu VP, TCCB (3 bản).

THÔNG ĐỐC *hsh*



Nguyễn Văn Bình